

**CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC**

Trình độ đào tạo: Đại học Ngành:

Mã số:

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**1. Thông tin chung về HP**

1.1 Mã học phần: 220217	1.2 Tên học phần: Đổi mới sáng tạo và Khởi nghiệp
1.3 Ký hiệu học phần:	1.4 Tên tiếng Anh: Innovation and Entrepreneurship
1.5 Số tín chỉ:	02
1.6 Phân bố thời gian:	
- Lý thuyết:	20 tiết
- Bài tập và Thảo luận nhóm:	10 tiết
- Tự học:	70 tiết
1.7 Các giảng viên phụ trách học phần:	
- Giảng viên phụ trách chính:	TS. Nguyễn Minh Tâm
- Danh sách giảng viên cùng giảng dạy:	
1.8 Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	Không có
- Học phần học trước:	Không có
- Học phần song hành:	Không có

2. Mục tiêu HP**2.1. Mục tiêu chung**

• Môn học này trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng để có thể biết cách thức trong việc vận hành một doanh nghiệp mới ở bất kỳ ngành nghề pháp luật cho phép trong vai trò là một chủ thể kinh doanh.

• Người học phát huy tính sáng tạo, đổi mới các ý tưởng trong hoạt động kinh doanh trước những thay đổi của nền kinh tế toàn cầu.

2.2. Mục tiêu HP cụ thể**2.2.1. Về kiến thức:**

- Áp dụng các phương pháp để tìm ra ý tưởng khởi nghiệp, lập kế hoạch khởi nghiệp hợp lý.

- Trau dồi các tố chất của doanh nhân từ đó xác định mục tiêu, sứ mệnh khởi nghiệp đúng đắn.

- Vận dụng các phương pháp quản trị để điều hành doanh nghiệp mới hoạt động hiệu quả.

2.2.2. Về kỹ năng:

- Lập phương án thực thi ý tưởng kinh doanh.

- Tìm kiếm nguồn tài chính và thuyết phục nhà đầu tư.

- Rèn luyện các kỹ năng tìm tài liệu và sử dụng phần mềm.

- Xây dựng đội ngũ đồng thuận.



2.2.3. Mức tự chủ và trách nhiệm

- Chủ động và sáng tạo trong khuôn khổ luật pháp và các quy định của chính quyền trung ương và địa phương.
- Trung thực và cạnh tranh lành mạnh để tìm kiếm lợi nhuận chính đáng.
- Giảng viên giải thích, hướng dẫn các vấn đề lý thuyết, các bằng chứng thực nghiệm.
- Học viên luôn được khuyến khích đặt câu hỏi, nêu các vấn đề lý thuyết hay thực tế, các vấn đề thời sự từ tin tức và báo chí để cùng chia sẻ và thảo luận.

3. Chuẩn đầu ra của HP “Đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp”

Bảng 3.1. Chuẩn đầu ra (CĐR) của HP

Sau khi học xong học phần, SV có khả năng:

Ký hiệu CĐR HP	Nội dung CĐR HP (CLO)
CLO1	Diễn giải các khái niệm: ý tưởng kinh doanh, mục tiêu, chiến lược, giá trị cốt lõi.
CLO2	Diễn giải: kế hoạch tài chính, kế hoạch marketing, kế hoạch nhân sự và kế hoạch vận hành một doanh nghiệp vừa và nhỏ.
CLO3	Phân tích các yếu tố môi trường của một doanh nghiệp siêu nhỏ và nhỏ.
CLO4	Thiết lập tầm nhìn, sứ mạng, giá trị cốt lõi và mục tiêu cho doanh nghiệp.
CLO5	Xây dựng chiến lược (gồm các kế hoạch hành động chi tiết) cho một doanh nghiệp.
CLO6	Thảo luận dựa trên các cơ sở khoa học khi xây dựng hoạt động khởi nghiệp kinh doanh cho một doanh nghiệp.

4. Mô tả tóm tắt nội dung học phần

Môn học được xây dựng dựa trên sự kết hợp các cơ sở khoa học về khởi sự doanh nghiệp. Môn học cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về những yếu tố nền tảng, những yêu cầu và kỹ năng cần thiết của doanh nhân: hình thành và lựa chọn ý tưởng kinh doanh; kế hoạch khởi sự kinh doanh; triển khai hoạt động và từng bước xây dựng hệ thống kinh doanh hiệu quả; làm thế nào để mở một doanh nghiệp với số vốn rất ít ban đầu.

5. Mối liên hệ giữa CĐR HP (CLO) với CĐR CTĐT (PLO)

(Khoa chuyên môn tự điều chỉnh mối liên hệ giữa CĐR HP (CLO) và CĐR CTĐT (PLO) cho phù hợp với chuyên ngành đào tạo, bảng ví dụ bên dưới)

Mức độ đóng góp, hỗ trợ của CLO đối với PLO được xác định cụ thể như sau:

- *I (Introduced)* – CLO có hỗ trợ đạt được PLO và ở mức giới thiệu/bắt đầu
- *R (Reinforced)* – CLO có hỗ trợ đạt được PLO và ở mức nâng cao hơn mức bắt đầu, có nhiều cơ hội được thực hành, thí nghiệm, thực tế, ...
- *M (Mastery)* – CLO có hỗ trợ cao đạt được PLO và ở mức thuần thục/thông hiểu

Bảng 5.1. Mối liên hệ của CĐR HP (CLO) đến CĐR của CTĐT (PLO)

PLO	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
CLO1										
CLO2										
CLO3										
CLO4										
CLO5										
CLO6										
Tổng hợp học phần										

6. Đánh giá HP

a. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá của HP

Bảng 6.1. Ma trận Chuẩn đầu ra học phần

Phần trăm đánh giá		10%	30%	60%	Khảo sát
Chuẩn đầu ra học phần		Chuyên cần/ hoạt động trên lớp	Kiểm tra giữa kỳ	Kiểm tra cuối kỳ	
CLO1	Diễn giải các khái niệm: ý tưởng kinh doanh, mục tiêu, chiến lược, giá trị cốt lõi.	X	X		X
CLO2	Diễn giải: kế hoạch tài chính, kế hoạch marketing, kế hoạch nhân sự và kế hoạch vận hành một doanh nghiệp vừa và nhỏ.	X	X		X
CLO3	Phân tích các yếu tố môi trường của một doanh nghiệp siêu nhỏ và nhỏ.	X	X	X	X
CLO4	Thiết lập tầm nhìn, sứ mạng, giá trị cốt lõi và mục tiêu cho doanh nghiệp.	X		X	X
CLO5	Xây dựng chiến lược (gồm các kế hoạch hành động chi tiết) cho một doanh nghiệp.	X		X	X
CLO6	Thảo luận dựa trên các cơ sở khoa học khi xây dựng hoạt động khởi nghiệp kinh doanh cho một doanh nghiệp.	X	X	X	X

Bảng 6.2. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của SV ở HP

Thành phần đánh giá	Trọng số	Bài đánh giá	Trọng số con	Rubric (đánh dấu X nếu có)	Lquan đến CDR nào ở bảng 4.1	HD PP đánh giá
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
A1. Chuyên cần	10%	Tham gia các buổi học	7%			- Điểm danh
		Phát biểu, xây dựng bài trên lớp	3%			- Đánh giá hoạt động trên lớp (phát biểu, làm bài tập)
A2. Đánh giá giữa kỳ	30%	Bài kiểm tra giữa kỳ		X	CLO1 CLO2 CLO3 CLO6	- GV ra đề thi giữa kỳ - Đánh giá điểm theo đáp án
A3. Đánh giá cuối kỳ	60%	Bài kiểm tra cuối kỳ		X	CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	- GV ra đề thi cuối học kỳ - Đánh giá điểm theo đáp án

b. Chính sách đối với HP

SV tham dự $\geq 80\%$ số buổi của HP. Nếu nghỉ $>20\%$ số buổi sẽ không được dự thi kết thúc HP. Điểm chuyên cần ≥ 4 điểm (theo thang điểm 10) và điểm kiểm tra giữa kỳ không bị điểm liệt (0 điểm) đồng thời hoàn thành nghĩa vụ học phí mới được dự thi kết thúc học phần.

7. Kế hoạch và nội dung giảng dạy HP

Bảng 7.1. Kế hoạch và nội dung giảng dạy của HP theo tuần

Tuần / Buổi (4 tiết/b)	Các nội dung cơ bản của bài học (chương) (đến 3 số)	Số tiết (L T/ TH /T T)	CDR của bài học (chương)/ chủ đề	Lquan n đến CDR nào ở bảng 4.1	PP giảng dạy đạt CDR	Hoạt động học của SV(*)	Tên bài đánh giá (ở cột 3 bảng 6.2)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1+2 (8 tiết)	<p>CHƯƠNG 1: Khái quát về khởi nghiệp</p> <p>1.1 Khởi nghiệp - hiện tượng kinh tế và xã hội</p> <p>1.2 Tổ chức doanh nhân</p> <p>1.3 Tinh thần doanh nhân</p> <p>1.4 Các hình thức khởi nghiệp</p>	6 LT , 2 TH	<p>- Hiểu được tổng quan về quá trình phát triển của khởi nghiệp</p> <p>- Xác định vị trí và vai trò của khởi nghiệp trong thời điểm hiện tại và tương lai.</p>	CLO1 CLO2	<p>Thuyết giảng dưới dạng tương tác thực (đặt câu hỏi gợi ý)</p> <p>Minh họa qua tình huống thực tế và giải thích</p>	<p>Nghe giảng và quan sát, nghiên cứu và phát hiện các kiến thức và rèn luyện các kỹ năng qua các bài tập</p> <p>Ghi chú</p> <p>Tương tác tích cực (trả lời câu hỏi, hỏi lại)</p> <p>Tự học: đọc tài liệu, tự tìm hiểu và ghi chú thắc mắc nếu có</p>	A1 A2
3+4 (8 tiết)	<p>CHƯƠNG 2: Ý tưởng khởi nghiệp</p> <p>2.1 Các phương pháp tìm ý tưởng khởi nghiệp</p> <p>2.2 Từ ý tưởng đến cơ hội kinh doanh</p> <p>2.3 Giới thiệu ý tưởng khởi nghiệp</p>	5 LT , 3 TH	<p>-Xác định được các yếu tố tạo ra ý tưởng khởi nghiệp</p>	CLO3 CLO4 CLO5	<p>Thuyết giảng dưới dạng tương tác thực (đặt câu hỏi gợi ý)</p>	<p>Nghe giảng và quan sát, nghiên cứu và phát hiện các kiến thức và rèn luyện các kỹ năng qua các bài tập</p> <p>Ghi chú</p>	A1 A2 A3

	<p>2.4 Tìm cộng sự</p> <p>2.5 Tìm nguồn tài chính</p> <p>2.6 Thăm dò thị trường</p>		<p>- Chứng minh được ý tưởng có thể thành tiềm năng kinh doanh</p>		<p>Minh họa qua tình huống thực tế và giải thích</p>	<p>Tương tác tích cực (trả lời câu hỏi, hỏi lại)</p> <p>Tự học: đọc tài liệu, tự tìm hiểu và ghi chú thắc mắc nếu có</p>	
5+6 (8 tiết)	<p>CHƯƠNG 3: Phương án khởi nghiệp</p> <p>3.1 Cấu trúc của bản kế hoạch</p> <p>3.2 Phân tích kết quả nghiên cứu thị trường</p> <p>3.3 Phân tích nguồn lực</p> <p>3.4 Lựa chọn hình thức khởi nghiệp</p> <p>3.5 Lựa chọn kỹ thuật và công nghệ</p> <p>3.6 Dự toán vốn đầu tư</p> <p>3.7 Kế hoạch tổ chức vận hành</p>	5 LT , 3 TH	<p>- Biết cách tìm hiểu, phân tích thị trường để xác định: nhu cầu, tiềm năng phát triển sản phẩm.</p> <p>- Lập một kế hoạch kinh doanh phù hợp.</p>	CLO4 CLO5	<p>Thuyết giảng dưới dạng tương tác tích cực (đặt câu hỏi gợi ý)</p> <p>Minh họa qua tình huống thực tế và giải thích</p>	<p>Nghe giảng và quan sát, nghiên cứu và phát hiện các kiến thức và rèn luyện các kỹ năng qua các bài tập</p> <p>Ghi chú</p> <p>Tương tác tích cực (trả lời câu hỏi, hỏi lại)</p> <p>Tự học: đọc tài liệu, tự tìm hiểu và ghi chú thắc mắc nếu có</p>	A1 A2 A3
7 (4 tiết)	<p>CHƯƠNG 4: Khởi nghiệp</p> <p>4.1 Lựa chọn chiến lược kinh doanh; chiến lược marketing</p> <p>4.2 Vận hành sản xuất sản phẩm/cung ứng dịch vụ</p> <p>4.3 Tổ chức bán hàng</p>	2 LT , 2 TH	<p>- Xác định loại hình kinh doanh và hoạch định chiến lược phù hợp.</p>	CLO5 CLO6	<p>Thuyết giảng dưới dạng tương tác tích cực (đặt câu hỏi gợi ý)</p> <p>Minh họa qua tình huống</p>	<p>Nghe giảng và quan sát, nghiên cứu và phát hiện các kiến thức và rèn luyện các kỹ năng qua các bài tập</p> <p>Ghi chú</p> <p>Tương tác tích cực (trả lời câu hỏi,</p>	A1 A2 A3

					thực tế và giải thích	hỏi lại) Tự học: đọc tài liệu, tự tìm hiểu và ghi chú thắc mắc nếu có	
8 (2 tiết)	Thảo luận chương 4 (1 tiết) Ôn tập (1 tiết)	1 LT , 1 TH		CLO5 CLO6	Giảng viên chọn chủ đề	Chuẩn bị chủ đề, câu hỏi thảo luận Tự học: tự tìm hiểu thêm những nội dung các chương	A1 A2 A3
Theo lịch thi	Kiểm tra cuối kỳ						

(*) Ghi chú:

- (3) Số tiết (LT/TH/TT): Xác định số tiết lý thuyết, thực hành, thực tập của từng chương
- (6) PP giảng dạy đạt CDR: Nêu tên các PP giảng dạy sử dụng trong từng chương để đạt CDR
- (7) Hoạt động học của SV: Xác định các nội dung SV cần chuẩn bị tại nhà (đọc tài liệu nào, từ trang thứ mấy, LVN để giải quyết BT, làm dự án ...); Hoạt động tại lớp (thảo luận nhóm, làm BT thường xuyên....).

8. Học liệu:

Bảng 8.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo

TT	Tên tác giả	Năm XB	Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản	NXB, tên tạp chí/ nơi ban hành VB
Giáo trình chính				
1	Huỳnh Thanh Điền	2018	Quản Trị Công Ty Khởi Nghiệp	NXB Thế Giới
2	Donald F Kuratko	2019	Khởi Nghiệp Kinh Doanh - Lý Thuyết, Quá Trình, Thực Tiễn	NXB Hồng Đức
Sách, giáo trình tham khảo				
3	Eric Ries	2020	Con Đường Khởi Nghiệp	NXB Trẻ
4	Nguyễn Đặng Tuấn Minh	2017	Khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo – Tư duy và công cụ	NXB Phụ nữ

Bảng 8.2. Danh mục địa chỉ website để tham khảo khi học HP

TT	Nội dung tham khảo	Link trang web	Ngày cập nhật
1		Chính phủ http://www.chinhphu.vn	23/4/2021
2		Bộ Công thương http://www.moit.gov.vn/	23/4/2021
3		Tổng cục Thống kê http://www.gso.gov.vn/	23/4/2021
4		Tổ chức ngân hàng thế giới: https://data.worldbank.org	23/4/2021
5		Google Scholar: https://scholar.google.com	23/4/2021

9. Holistic Rubric

CĐR	Tiêu chí	Tỷ lệ (%)	Mức độ đạt chuẩn quy định					Trọng số
			MỨC F (0-3.9)	MỨC D (4.0-5.4)	MỨC C (5.5-6.9)	MỨC B (7.0-8.4)	MỨC A (8.5-10)	
Đánh giá chuyên cần								
	Tham dự lớp học	80	Vắng từ 20% số buổi trở lên	Đi học trễ từ 20% số buổi trở lên hoặc vắng 15% số buổi.	Đi học trễ từ 15% số buổi trở lên hoặc vắng 10% số buổi.	Đi học đầy đủ, có đi học trễ < 10% số buổi	Đi học đầy đủ, đúng giờ	10%
	Mức độ tích cực	20	Không đặt câu hỏi, phát biểu trong khóa học, hoặc 2 lần bị nhắc làm việc riêng trong giờ học.	< 3 lần đặt câu hỏi, phát biểu trong khóa học, hoặc bị GV nhắc làm việc riêng trong giờ học < 2 lần	< 3 lần đặt câu hỏi, phát biểu trong khóa học	Từ 3 đến 6 lần đặt câu hỏi, phát biểu trong khóa học	> 6 lần đặt câu hỏi, phát biểu trong khóa học	
Kiểm tra giữa kỳ								
CLO1 CLO2 CLO3 CLO6	Đề thi theo hình thức tự luận (được sử dụng tài liệu)	100	Đạt được điểm < 4,0 theo đáp án điểm kiểm tra	Đạt được điểm 4,0-5,4 theo đáp án điểm kiểm tra	Đạt được điểm 5,5-6,9 theo đáp án điểm kiểm tra	Đạt được điểm 7,0-8,4 theo đáp án điểm kiểm tra	Đạt được điểm > 8,5 theo đáp án điểm kiểm tra	30%
Kiểm tra cuối kỳ								
CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	Đề thi theo hình thức thi viết (Trắc nghiệm, Tự luận, hoặc Trắc nghiệm kết hợp với tự luận)	100	Đạt được điểm < 4,0 theo đáp án điểm kiểm tra	Đạt được điểm 4,0-5,4 theo đáp án điểm kiểm tra	Đạt được điểm 5,5-6,9 theo đáp án điểm kiểm tra	Đạt được điểm 7,0-8,4 theo đáp án điểm kiểm tra	Đạt được điểm > 8,5 theo đáp án điểm kiểm tra	60%



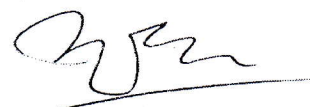
Bình Thuận, ngày 17 tháng 4 năm 2024

Trưởng khoa/Ngành



TS. Nguyễn Minh Tâm

Người biên soạn



TS. Nguyễn Minh Tâm

